

Số: 206/2024/QĐST-HNGĐ

G, ngày 23 tháng 7 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 332/2024/TLST – HN ngày 10 tháng 7 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: anh Nguyễn Hoàng T1, sinh năm 1992; địa chỉ: số 432, ấp Hưng Bình, xã H, huyện G, tỉnh B.

- *Bị đơn*: chị Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1992; địa chỉ: số 432, ấp Hưng Bình, xã H, huyện G, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Hoàng T1 và chị Nguyễn Thị Thu T. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 99 (Quyển 01) ngày 10/10/2012 của Ủy ban nhân dân xã H, huyện G, tỉnh B chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Nguyễn Hoàng D sinh ngày 16/9/2012, Nguyễn Hoàng K sinh ngày 16/02/2020

Giao Nguyễn Hoàng D sinh ngày 16/9/2012 cho anh T1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Ghi nhận việc anh T1 tự nguyện không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con chung. Chị T được quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu D, không ai được cản trở.

Giao Nguyễn Hoàng K sinh ngày 16/02/2020 cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Ghi nhận việc chị T tự nguyện không yêu cầu anh T1 cấp dưỡng nuôi con chung. Anh T1 được quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu K, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: anh T1, chị T khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm do hòa giải thành được giảm 50% theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: ghi nhận việc anh Nguyễn Hoàng T1 tự nguyện nộp toàn bộ án phí là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0001606 ngày 09/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G. Chi cục Thi hành án dân sự huyện G hoàn lại số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) cho anh T1 theo biên lai như trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện G;
- CCTHADS huyện G;
- TAND tỉnh B;
- UBND xã H,
- (G, B);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Ngọc Dên

BIÊN BẢN GIAO NHẬN

Hôm nay, vào hồigiờ phút, ngàytháng năm 2024.

Tại: Trụ sở Viện kiểm sát nhân dân huyện G

* Bên giao: bà Đặng Thị Ngọc Dên – Thẩm phán

* Bên nhận:-Viện
kiểm sát nhân dân huyện G.

Tiến hành giao nhận: Quyết định số 206/2024/QĐST-HNGĐ ngày 23/7/2024 của TAND huyện G về việc công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án (Nguyễn Hoàng T1 – Nguyễn Thị Thu T)

Hai bên được nghe, đọc biên bản và đồng ý ký tên

Biên bản kết thúc vào hồi giờ phút cùng ngày.

Người giao

Người nhận

Đặng Thị Ngọc Dên

,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,